

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHONG
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **141/2020/HSST**

Ngày: 28/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Mỹ Kỳ

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Ngọc Linh

Bà Thái Thị Dung

Thư ký phiên tòa: Ông Văn Hồng Lễ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong

Đại diện Viện kiểm sát huyện Tuy Phong tham gia phiên tòa: Ông Hứa Hải Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 151/2020/HSST, ngày 25/11/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 158/2020/QĐXXST-HS, ngày 14/12/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn H**; Giới tính: Nam; sinh năm 1994, tại tỉnh Bình Thuận; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khu phố 6, thị trấn L, huyện T, tỉnh Bình Thuận; Chỗ ở hiện nay: thôn Lạc Trị, xã P, huyện T, tỉnh Bình Thuận; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 01/12; Nghề nghiệp: Làm biển; Tiền án; tiền sự: Không; Cha: Nguyễn Q, sinh năm 1963 (đã chết); mẹ: Đinh H, sinh năm 1967; Anh, chị, em ruột: có 04 người; Vợ, Con: chưa có.

Bị cáo hiện đang tại ngoại tại xã P, huyện T, tỉnh Bình Thuận và có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Lưu V, sinh năm 1991; Địa chỉ: khu phố 09, thị trấn L, huyện T, tỉnh Bình Thuận; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 17.6.2020, công an thị trấn Liên Hương phối hợp cùng lực lượng Bảo vệ dân phố thị trấn Liên Hương thực hiện tuần tra A trang ban đêm. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, tổ tuần tra đến nhà Lưu B thuộc khu phố 9, thị trấn L, huyện T phát hiện 02 đối tượng Nguyễn H và Lưu V có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy. Khi nhìn thấy tổ công tác thì Nguyễn

H sinh năm 1994 bỏ chạy. Tổ tuần tra tiến hành kiểm tra hành chính Lưu V sinh năm 1991, cư trú tại khu phố 9, thị trấn L, huyện T. Phát hiện trong thùng nước cách vị trí của Lưu V khoảng 3m ở phía sau có 01 gói nylon màu trắng kích thước (02cm x 03cm) được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng và V khai nhận chất tinh thể màu trắng là ma túy đá của Nguyễn H ném sau đó bỏ chạy. Tổ công tác tiến hành thu giữ tang vật sau đó mời Lưu V đến trụ sở Công an để làm việc.

Tại bản kết luận giám định chất ma túy số 852/KLGD-PC09 ngày 06.8.2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,2187 gam, là Methamphetamine.

Hoàn lại mẫu vật gửi đến giám định: Gói nylon 01 gói nylon màu trắng kích thước (02cm x 03cm) và 0,1858 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 852, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

Quá trình làm việc lấy lời khai, Nguyễn H khai nhận: Khoảng 19 giờ ngày 17.6.2020 H nhắn tin rủ Lưu V cùng đi uống cà phê tại quán S thuộc khu phố 9, thị trấn L. H chở A (là bạn H) cùng đi đến quán nước S để gặp V. Trong lúc uống nước thì H rủ A và V hùn tiền mua ma túy đá sử dụng. A ngồi im còn V nói với H là V không có tiền. H nhờ A chở H đi đến thôn Phú Điền, xã P, huyện T, H mượn A số tiền 300.000 đồng. H dùng điện thoại gọi cho 01 người tên Đ (không rõ lai lịch) nhờ mua 300.000 đồng ma túy đá. Khoảng 15 phút sau Đ chạy xe đến chỗ A đang đứng đợi, H lấy số tiền 300.000 đồng đưa cho Đ, Đ chạy xe đi đến khoảng 30 phút sau quay lại đưa cho H 01 gói ma túy đá. Nhận ma túy xong H nói A chở đến quán nước S trước đó để gặp V. Khi đến quán nước H lấy 01 gói ma túy đá bỏ vào trong bao thuốc lá hiệu Jet. V nói H về nhà ngoại của V để sử dụng ma túy đá. A chở V và H đến nhà ngoại V tại khu phố 9, thị trấn L thì A đi nhậu. V và H nằm trước vũng nhà chơi thì bị lực lượng Công an thị trấn L tuần tra phát hiện. H bỏ chạy ném 01 gói ma túy tại khu vực rửa chén bát gần vị trí V đang nằm thì tổ tuần tra thu giữ tang vật chứng. Tổ tuần tra đuổi theo H nhưng không truy bắt được.

Về tang vật chứng: Đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong.

-Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,1858 gam, là Methamphetamine.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong: Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố theo Cáo trạng số: 154/QĐ/KSĐT/VKS/HS, ngày 25/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong.

Đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn H từ 12 đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 gói nylon màu trắng kích

thước (02cm x 03cm) và 0,1858 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 852, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra – Công an huyện Tuy Phong, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng số 154/QĐ/KSĐT/VKS –HS, ngày 25/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong đã truy tố. Bị cáo khẳng định những lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra là hoàn toàn tự nguyện đúng sự thật, bị cáo không bị bức cung và Cáo trạng truy tố là đúng, không oan cho bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có căn cứ để xác định: Đây là vụ án “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xảy ra vào khoảng 21 giờ ngày 17.6.2020, tại khu phố 9, thị trấn Phan Rí Cửa, huyện Tuy Phong. Do Nguyễn H đã tàng trữ 01 gói nylon bên trong chứa ma túy có khối lượng 0,2187 gam, là Methamphetamine, thì bị phát hiện, thu giữ tang vật chứng.

Do đó, cáo trạng số 154/QĐ/KSĐT/VKS –HS, ngày 25/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong truy tố bị cáo Nguyễn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội nêu trên của Nguyễn H là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý về ma túy của Nhà nước, là một trong những nguyên nhân gây ra tệ nạn xã hội và làm lây truyền các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho tính mạng và sức khỏe cộng đồng, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục các bị cáo trở thành người tốt, công dân có ích cho xã hội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[5] Về hình phạt: Tại phiên tòa sơ thẩm ngày hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn H tù 12 đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo thấy rằng cần có mức án nghiêm khắc để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đảm bảo tính chất ngăn ngừa tội phạm nói chung và các tội phạm về ma túy nói riêng. Xét thấy mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát khi luận tội là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 gói nylon màu trắng kích thước (02cm x 03cm) và 0,1858 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 852, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận, đây là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với Lưu V cùng sử dụng ma túy chung với Nguyễn H Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Phong có công văn số 703/CV-CAH chuyển đến Công an thị trấn L để quản lý là phù hợp.

Đối với người tên A khi cho Nguyễn H mượn tiền mua ma túy sử dụng và người thanh niên tên Đ đã bán ma túy cho H, do không rõ lai lịch nên sẽ tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn H **12 (Mười hai)** tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[2]] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 gói nylon màu trắng kích thước (02cm x 03cm) và 0,1858 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 852, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/11/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Tuy Phong và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Phong).

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Tòa án ND Tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Tuy Phong;
- Công an huyện Tuy Phong;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện Tuy Phong;
- Lưu Hồ sơ.

Lâm Thị Mỹ Kỳ